

Quyết định số: 49/2019/HS-GĐT
Ngày 22 tháng 11 năm 2019

Tuyết L tiếp tục vào nhà của chị Đỗ Thị Minh N ở xã P, huyện Đ định trộm cắp tài sản thì bị bắt quả tang.

Ngày 22/09/2008, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T ra lệnh tạm giam đối với Ngô Thị Tuyết L và đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi điều trị tại khoa tâm thần, nhưng đến khoảng 01 giờ ngày 16/10/2008 thì Ngô Thị Tuyết L bỏ trốn; đến ngày 03/4/2010 bị bắt theo lệnh truy nã.

Tại Kết luận điều tra số 49/CQĐT ngày , Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Quảng Ngãi đề nghị truy tố bị cáo Ngô Thị Tuyết L về tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Trốn khỏi nơi giam*” theo khoản 1 Điều 138 và khoản 1 Điều 311 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 09/9/2010, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Ngô Thị Tuyết L về tội “*Trốn khỏi nơi giam*” theo khoản 1 Điều 311 Bộ luật hình sự năm 1999. Đối với hành vi trộm cắp tài sản, áp dụng Nghị quyết số 33/2009/NQ-QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc hội về việc thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự, miễn trách nhiệm hình sự, đình chỉ giải quyết đối với bị can Ngô Thị Tuyết L vì tài sản trộm cắp có giá trị dưới 2 triệu đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2010/HSST ngày 29/11/2010, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi áp dụng khoản 1 Điều 311; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 5 Điều 60 và Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Ngô Thị Tuyết L 12 tháng tù về tội “*Trốn khỏi nơi giam*”. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án số 19/2008/HSST ngày 09/6/2008 của Tòa án nhân dân huyện S, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 24 tháng tù.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 32/QĐ-VC2 ngày 14/3/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2010/HSST ngày 29/11/2010 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi theo hướng không tổng hợp hình phạt 12 tháng tù, cho hưởng án treo tại Bản án số 19/2008/HSST ngày 09/6/2008 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi vì theo Nghị quyết số 33/2009/NQ-QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc hội về việc thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự thì bị cáo được miễn chấp hành hình phạt còn lại và đương nhiên được xóa án tích.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng giữ nguyên Quyết định kháng nghị và đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án

nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận Quyết định kháng nghị số 32/QĐ-VC2 ngày 14/3/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Ngô Thị Tuyết L đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để xác định vào ngày 10/5/2008, Ngô Thị Tuyết L đã có hành vi lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung E330 trị giá 550.000 đồng của chị Tôn Thị Nguyên T và định lấy trộm tài sản của chị Lê Thị Sen thì bị phát hiện; bị cáo được tại ngoại thì ngày 21/9/2008, Ngô Thị Tuyết L lại vào nhà chị Đỗ Thị Minh N để lấy trộm tài sản thì bị bắt quả tang. Đến ngày 22/9/2008, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T ra lệnh tạm giam đối với Ngô Thị Tuyết L và đưa L đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi điều trị tại khoa tâm thần, nhưng đến ngày 16/10/2008 thì L bỏ trốn và bị bắt ngày 03/4/2010 theo lệnh truy nã. Vì Viện kiểm sát nhân dân huyện T không truy tố đối với hành vi trộm điện thoại di động hiệu Samsung E330 nên Tòa án nhân dân huyện T chỉ xét xử Ngô Thị Tuyết L về tội “Trốn khỏi nơi giam” theo Điều 311 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ pháp luật.

[2]. Do ngày 12/3/2008, Ngô Thị Tuyết L đã có hành vi trộm cắp số tiền 1.881.500 đồng của chị Huỳnh Thị Mai Hương ở thôn Trường Thọ Tây, thị trấn S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi nên tại Bản án số 19/2008/HSST ngày 09/6/2008 Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi đã xử phạt L 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”.

[3]. Tại điểm c.1, đ, e khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 33/2009/NQ-QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc hội về việc thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự quy định:

“c) Không xử lý về hình sự đối với người thực hiện một trong các hành vi sau đây, trừ trường hợp có yếu tố định tội khác:

c.1. Hành vi quy định tại khoản 1 các điều 137, 138, 139, 278 và 280 của Bộ luật hình sự mà tài sản bị chiếm đoạt có giá trị dưới hai triệu đồng;

đ) Trong trường hợp quy định tại các điểm b, c và d khoản này, nếu vụ án đang được điều tra, truy tố, xét xử thì phải đình chỉ; trường hợp người bị kết án đang chấp hành hình phạt hoặc đang được tạm đình chỉ thi hành án, thì họ được miễn chấp hành phần hình phạt còn lại; trường hợp người bị kết án chưa chấp hành hình phạt hoặc đang được hoãn thi hành án, thì họ được miễn chấp hành toàn bộ hình phạt;

e) Những người đã chấp hành xong hình phạt hoặc được miễn chấp hành toàn bộ hình phạt hoặc phần hình phạt còn lại quy định tại điểm đ khoản này thì đương nhiên được xóa án tích.

Đối chiếu với quy định trên thì Ngô Thị Tuyết L có hành vi trộm cắp 1.881.500 đồng của chị Huỳnh Thị Mai Hương vào ngày 12/3/2008 nên thuộc trường hợp được miễn chấp hành hình phạt còn lại và đương nhiên được xóa án tích.

[4]. Như vậy, mặc dù Ngô Thị Tuyết L đã được miễn hình phạt 12 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2008/HSST ngày 09/6/2008 của Tòa án nhân dân huyện S nhưng Tòa án nhân dân huyện T vẫn tiếp tục tổng hợp với 12 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2010/HSST ngày 29/11/2010 là vi phạm pháp luật nghiêm trọng.

[5]. Phần hình phạt 12 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2010/HSST ngày 29/11/2010 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi không bị kháng nghị nên không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 382, khoản 5 Điều 388, Điều 393 của Bộ luật T tụng hình sự;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 32/QĐ-VC2 ngày 14/3/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

2. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2010/HSST ngày 29/11/2010 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi theo hướng hủy phần tổng hợp hình phạt, phần hình phạt 12 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam” đối với bị cáo Ngô Thị Tuyết L tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

3. Quyết định của Hội đồng giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG
GIÁM ĐỐC THẨM**

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
CHÁNH ÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ngọc Hà

Lại Văn Trình

Nguyễn Anh Tiến

Nguyễn Văn Tiến

Trần Minh Tuấn

Vũ Thanh Liêm

Nguyễn Thanh Long

Lê Tự

Trương Minh Tuấn

Phạm Việt Cường

Đặng Kim Nhân

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TANDTC - Vụ I;
- TAND huyện T, tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện T, tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước;
- Cơ quan THA hình sự- Công an huyện T;
- Chi cục THA dân sự huyện T;
- Bị cáo (theo địa chỉ nêu trên);
- Lưu: Phòng GĐKT I (03 bản), HCTP, LTHS.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
CHÁNH ÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Tiến